

Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Các điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- *Người tiến hành tố tụng*: Nguyễn Văn Hải - Thẩm phán.

- *Những người tham gia tố tụng sau đây*:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị P, trú quán: Thôn Q, B, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Văn B, trú quán: Thôn Q, B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 27 tháng 8 năm 2014. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng bình thường, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không thông cảm chia sẻ với nhau thường hay xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Chị P và anh B đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2020 đến nay, vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Xét tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B thỏa thuận giao con là Bùi Tấn T, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2015 cho anh Bùi Văn B nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc chị Phạm Thị P cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B thỏa thuận chị Phạm Thị P nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B đã thuận tình ly hôn. Việc thỏa thuận của chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B thỏa thuận giao con là Bùi Tấn T, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2015 cho anh Bùi Văn B nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc chị Phạm Thị P cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị P và anh Bùi Văn B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị P nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền chị Phạm Thị P đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011680 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão,

thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã B, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải